

Mời các bạn cùng tham khảo **Văn mẫu Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh ở Thanh Hóa** lớp 8 được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh mở rộng vốn từ và tham khảo thêm các ý tưởng cho bài viết của mình.

Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh ở Thanh Hóa - Sầm Sơn mẫu số 1

Thanh Hoá là một vùng đất "địa linh nhân kiệt", nơi đây đã sản sinh ra bao người con ưu tú của dân tộc như: Bà Triệu, Lê Lợi, Lê Thánh Tông.....Không chỉ được biết đến là vùng đất giàu văn hoá, nhân kiệt mà nơi đây còn nổi tiếng với nhiều danh lam thắng cảnh đẹp, có thể kể đến như Hàm Rồng, bãi biển Sầm Sơn,.....Khu di tích lịch sử Lam Kinh cũng là một trong những địa điểm thu hút khách du lịch nơi đây.

Từ trung tâm thành phố Thanh Hoá, mất khoảng hơn một giờ đi xe theo hướng Tây Bắc là có thể đến Lam Kinh. Khu di tích lịch sử thuộc thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân. Phía Bắc của thành điện hướng về sông Chu, phía Tây là núi Hàm Rồng, phía bên trái thành là rừng Phú Lâm và núi Hương hướng về bên phải. Nơi đây có tổng diện tích hơn 30 ha, bao gồm nhiều đền miếu, lăng tẩm,.....

Thành điện Lam Kinh được xây dựng theo quyết định của vua Lê Thái Tổ. Hơn 10 năm sau thắng lợi của nghĩa quân Lam Sơn, nhà vua đóng đô tại kinh thành Thăng Long và đưa ra những quyết sách để phát triển, xây dựng quê hương, trong đó có quyết định xây kinh thành Lam Kinh trên đất Lam Sơn. Thành điện Lam Kinh còn có một tên gọi khác, đó là Tây Kinh. Vào năm 1962, khu di tích này được nhà nước công nhận là di tích lịch sử quốc gia. Cách đây 7 năm, Lam Kinh được công nhận lên là khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt.

Cổng vào của hoàng thành rộng hơn 6 mét, hai phía cổng được xây dựng hai bức tường thành dài, dày và chắc chắn có hình cánh cung với ý nghĩa bảo vệ bên trong thành. Vào trong thành khoảng hơn 10 mét là gặp một con sông nhỏ có chiếc cầu Tiên Loan Kiều bắc ngang. Đi qua cầu rồi tiến vào sâu sẽ gặp một chiếc giếng xanh mát, đẹp mắt được lát các bậc đá lên xuống. Ngọ Môn của thành điện Lam Kinh có 3 cửa ra vào, cửa chính giữa rộng nhất với gần 4 mét, các cửa khác có chiều rộng nhỏ hơn, khoảng gần 2,8 mét. Các cột giữa của Ngọ môn rất lớn, được xem như những người hùng vững chãi nâng đỡ thành điện. Có hai chú nghê được làm từ đá đặt trước cổng Ngọ môn với nhiệm vụ canh gác. Sân rồng của Ngọ Môn có tổng diện tích gần 3.600 mét vuông. Có 3 toà điện lớn trong khu chính điện được bố trí theo hình chữ công. Các toà điện có tên gọi lần lượt là điện Diên Khánh, điện Sùng Hiếu và điện Quang Đức.

Trong thành điện Lam Kinh có nhiều lăng tẩm, đền miếu,...tiêu biểu nhất phải kể đến Vĩnh Lăng, đây là lăng của vua Lê Thái Tổ, được xây dựng tại vị trí có thể "hỗ phục, rồng châu" rất đẹp. Vĩnh Lăng có hình lập phương, được bài trí đơn giản nhưng không kém phần trang trọng, tôn nghiêm. Bia Vĩnh Lăng nằm ở phía Tây Nam của thành điện, được làm từ đá trầm tích biển. Nhà bia Vĩnh Lăng được trang trí rất tinh xảo, phù hợp với các nội dung về công lao, sự nghiệp của nhà vua được ghi trên văn bia. Ngoài Vĩnh Lăng, còn có thể kể đến các lăng mộ độc đáo khác như Chiêu Lăng, Kính Lăng, Hựu Lăng,.....

Hàng năm, khu di tích thành điện Lam Kinh được sự quan tâm của nhiều vị khách du lịch đến tham quan và viếng điện. Nơi đây thu hút khách không chỉ từ những kiến trúc độc đáo, quy mô, đậm chất phương Đông mà còn hấp dẫn bởi những câu chuyện văn hoá truyền thuyết đầy huyền bí như câu chuyện về cây lim hiến thân hay cây ôi biết cười, chuyện tình của cây Đa Thị.... Đến đây, các vị khách cũng được thoả sức khám phá và thu thập thêm nhiều thông tin hữu ích, ngắm nhìn các di vật cổ như Đế móng cầu Bạch, âm chén thời Lê, đầu đao Kim nóc,.....

Lịch sử trải qua hàng ngàn năm với bao thăng trầm, biến đổi, nhưng những dấu tích của khu thành điện Lam Kinh vẫn còn đó, mãi là chứng nhân của một thời kì đầy hào hùng, thịnh trị của dân tộc. Tìm về với thành điện Lam Kinh Thánh Hoá em như được sống lại lịch sử dân tộc, được về với cội nguồn xa xưa của đất Việt quê hương.

Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh ở Thanh Hóa - Sầm Sơn mẫu số 2 ý nghĩa nhất

Nằm cách thành phố Thanh Hóa chừng 17km về phía Đông và cách trung tâm Hà Nội khoảng 170km về phía Nam, Sầm Sơn là một trong những khu du lịch nổi tiếng khu vực Bắc Trung bộ từ những năm đầu thế kỷ 20 với bãi biển chạy dài gần 6km từ chân núi Trường Lệ ra đến cửa Lạch Hới. Năm 1906, dựa trên một số tiêu chí như độ thoải dốc của bờ biển, độ mặn của nước và độ mạnh của sóng, người Pháp đã đánh giá “Sầm Sơn là địa danh nghỉ dưỡng lý tưởng nhất Đông Dương”.

Ngay từ năm 1907, người Pháp đã bắt đầu khai thác du lịch làng núi Sầm Sơn cùng bãi biển chân núi Sầm phục vụ quan chức Pháp và quan lại Nam triều. Le Breton, một học giả người Pháp đã có nhận xét khá xác đáng về bãi biển Sầm Sơn “đây là bãi tắm tốt nhất để phục hồi sức khỏe...”. Với bãi tắm có dải cát trắng mịn chạy thoải thoải ra khơi, sóng vỗ vừa phải, không có đá ngầm và người tắm có thể ra xa bờ đến hàng trăm mét mà vẫn an toàn..., khu nghỉ mát này đã nhanh chóng trở thành bãi tắm lý tưởng thu hút du khách thập phương. Từ đó đến nay, Sầm Sơn vẫn được xem là một trong những bãi biển nổi tiếng nhất nước. Sau khi thị xã Sầm Sơn

được thành lập ngày 18-12-1981 đến nay, Sầm Sơn đã thực sự trở thành thị xã du lịch và nghỉ mát nổi tiếng của tỉnh Thanh Hóa. Vào dịp hè năm 2007, thị xã Sầm Sơn đã long trọng kỷ niệm “100 năm du lịch Sầm Sơn”.

Tại phía Nam dãy núi Trường Lệ còn có một bãi tắm đẹp với cảnh quan môi trường còn rất nguyên sơ. Đó là bãi tắm Tiên ẩn vào chỗ lồi của chân dãy Trường Lệ như một thung lũng nhỏ, hứa hẹn trở thành khu nghỉ dưỡng đầy triển vọng trong tương lai. Xuôi về phía Bắc, du khách còn có dịp tham quan khu sinh thái Vạn Chài với những ngôi nhà lá đậm đà bản sắc Việt, cùng ngư dân kéo chài, gỡ lưới hay tắm nắng mai và thưởng thức bữa tiệc nướng đầy hấp dẫn ngay trên bờ biển. Du khách có thể thuê những chiếc xe đạp đôi để cùng bạn bè, người thân hoặc tự mình khám phá cuộc sống của một thị xã sôi động lúc đêm về. Du khách cũng có thể cùng những chiếc cyclo xinh xắn đi dạo theo con đường ven biển. Chủ nhân của loại phương tiện này vừa thân thiện vừa mến khách, rất sẵn lòng giới thiệu những thắng cảnh của Sầm Sơn giúp khách có dịp hiểu hơn về con người và ngoại cảnh nơi đây.

Đến với biển Sầm Sơn, du khách không thể không biết đến nguồn hải sản phong phú và chất lượng hơn nhiều địa phương khác. Hải sản Sầm Sơn có đặc điểm là thịt chắc, vừa dai ngon lại cũng rất đậm đà. Du khách có thể thưởng thức từ Mực ống, Tôm he, Cua gạch... đến các loại cá ngon như Chim, Thu, Nục... đặc biệt món gỏi Cá và lẩu Rắn biển được nhiều du khách ưa thích. Để có món gỏi cá ngon, người ta phải chọn một số loại cá vừa đánh bắt còn tươi nguyên và chế biến cá sống từ ngoài khơi, rồi khi đưa về nhà mới ướp thêm một số gia vị. Riêng món đặc sản rắn chế biến cầu kỳ hơn, người ta bắt những con Rắn biển được nuôi sẵn trong thùng thủy tinh, treo ngược đầu để cắt tiết rồi mới lột da và đem nấu lẩu. Theo người dân địa phương, thịt Rắn biển chữa được các chứng bệnh đau lưng

Quả là thiên nhiên đã ưu ái ban tặng cho Xứ Thanh một vùng biển tuyệt vời. Du khách đến với biển Sầm Sơn không chỉ được hòa mình vào với thiên nhiên thơ mộng, được nghe bản hòa tấu du dương của biển cả, của núi non, của những hàng dừa hay những rặng phi lao đung đưa trong gió..., mà còn được đắm mình vào một vùng đất thấm đẫm huyền thoại, truyền thuyết, một vùng đất được biết đến với những lễ hội dân gian đặc sắc như lễ hội đền Độc Cước, lễ hội An Dương Vương, lễ hội chùa Khải Minh... Sầm Sơn luôn để lại những dấu ấn thú vị cho những ai đã một lần tìm đến...

Văn mẫu Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh ở Lam Kinh Thanh Hóa số 3 tuyển chọn

Với bề dày lịch sử và truyền thống văn hoá lâu đời, Thanh Hoá là quê hương của nền văn hoá Đông Sơn rực rỡ, của nhiều vị Anh hùng dân tộc, danh nhân văn hoá nổi tiếng.

Khu di tích lịch sử Lam Kinh (ở Thọ Xuân) cùng các lăng tẩm, bia mộ của các Vua và Hoàng hậu triều Lê, thành Nhà Hồ (ở Vĩnh Lộc) - công trình kiến trúc bằng đá kỳ vĩ, đền thờ - lăng Bà Triệu (ở Hậu Lộc) - thờ nữ tướng xứ Thanh đánh giặc Đông Ngô từ những năm đầu Công nguyên... và nhiều di tích lịch sử văn hoá khác trên đất quê Thanh là những trang sử hào hùng ghi lại truyền thống đấu tranh giữ nước của dân tộc. Xứ Thanh không những giàu có về các di tích lịch sử văn hoá mà còn được thiên nhiên ban tặng biết bao cảnh đẹp hiếm có. Từ Hàm Rồng kỳ thú đến Bến En hoang dã mộng mơ, suối cá "thần" hấp dẫn ở Cẩm Lương - Cẩm Thủy, động Từ Thức nên thơ... đặc biệt bãi biển Sầm Sơn đầy nắng gió quyến rũ du khách trong những ngày hè nóng nực. Người xứ Thanh nồng hậu, mến khách vẫn gìn giữ được sinh hoạt văn hoá truyền thống mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Múa đèn Đông Sơn, trò Xuân Phả, khoa luống, hội cồng chiêng cùng các điệu hò sông Mã vẫn còn xuất hiện nhiều trong các lễ hội truyền thống ở các vùng quê. Đặc sản quê Thanh như bánh gai Tứ Trụ, chè lam Phủ Quảng, dưa hấu Mai An Tiêm, nem chua Hạc Thành, nước mắm Du Xuyên, tôm, cua, cá, mực Sầm Sơn... ai đã một lần thưởng thức thì khó mà quên được. Có thể nói tiềm năng du lịch của Thanh Hoá thật đa dạng và phong phú. Không một vùng đất nào của quê Thanh lại không có những nét riêng mới lạ thu hút khách du lịch. Vì vậy để đáp ứng nhu cầu tham quan du lịch, khám phá nét đẹp xứ Thanh, Du lịch Thanh Hoá xin trân trọng giới thiệu với quý khách xa gần các chương trình du lịch nội tỉnh.

Thành phố Thanh Hoá: là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh, có lịch sử ra đời và phát triển trên 200 năm. Đến với thành phố Thanh Hoá, khách du lịch có thể tới tham quan nhiều di tích văn hoá lịch sử và danh lam thắng cảnh nổi tiếng. Cách thành phố Thanh Hoá 3 km về phía Bắc, trên trục quốc lộ 1A là quần thể danh lam thắng cảnh - di tích văn hoá lịch sử Hàm Rồng mà tương lai không xa, với dự án tổng kinh phí đầu tư 296 tỷ đồng, nơi đây sẽ trở thành khu du lịch văn hoá có tầm cỡ quốc gia. Những đồi thông ngút ngàn đan xen những thung lũng thơ mộng, bao quanh là dãy núi hình 9 khúc rồng nhấp nhô uốn lượn theo dòng sông Mã. Động Long Quang trên núi đầu Rồng là nơi mà du khách có thể thả sức ngắm nhìn toàn cảnh sơn thủy hữu tình độc đáo. Động Tiên Sơn nằm ở núi Rồng là nơi lưu giữ những kiệt tác của tạo hoá. Không những thế, giờ đây Hàm rồng còn là một bảo tàng lịch sử văn hoá đồ sộ. Mỗi ngọn núi, dòng sông, tác đất, cây cầu đều trở thành một hiện vật sống ghi lại những chiến công hiển hách của quân và dân

Hàm Rồng. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Hàm Rồng vẫn đứng vững, hiên ngang, tượng trưng cho tinh thần bất khuất của dân tộc Việt Nam. Trên sườn núi Cánh Tiên, dòng chữ "Quyết thắng" đã làm nhụt chí kẻ thù, một Hàm Rồng chưa đầy 2 km vuông đã có tới 6 đơn vị và nhiều cá nhân Anh hùng... Ngoài ra, du khách có thể tới tham quan Thái Miếu nhà Lê - một hình ảnh thu nhỏ của Vương triều Lê trước sự chiêm ngưỡng, bái vọng của nhân dân. Đền vừa được trùng tu, tôn tạo lại song cơ bản vẫn giữ nguyên nét kiến trúc mang đậm dấu ấn 2 thời kỳ hậu Lê và thời Nguyễn. Bảo tàng Thanh Hoá, công viên Thanh Quảng, khu văn hoá tưởng niệm Bác Hồ, nhà thờ Công giáo... cũng là những nơi dừng chân hấp dẫn của khách du lịch. Hàng năm có khoảng 100.000 khách tới thành phố Thanh Hoá tham quan, du lịch trong đó khoảng 2.400 khách quốc tế.

Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh ở Thanh Hóa - Thành Nhà Hồ mẫu số 4 ngắn gọn

Từ thành phố Thanh Hoá, theo quốc lộ 45 ngược lên phía bắc, qua các huyện Đông Sơn, Thiệu Hoá, đến huyện lỵ Vĩnh Lộc, ngược con đường Thiên Lý xưa kia độ 2 km là chúng ta đã đến Thành Tây Đô hay còn gọi là Thành An Tôn, Thành Tây Giai, thành Nhà Hồ thuộc địa phận hai xã Vĩnh Tiến và Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá ngày nay.

Năm 1397, Hồ Quý Ly chọn đất An Tôn xây thành thủ hiểm. Thành được xây dựng ở khoảng giữa sông Mã và sông Bưởi, phía Bắc có núi Thổ Tượng, phía Tây có núi Ngưu Ngao, phía Đông có núi Hắc Khuyển, phía Nam là nơi hội tụ của sông Mã chảy từ phía Tây về và sông Bưởi chảy tới. Sử cũ cho biết thành xây 3 tháng thì xong. Thành Tây Đô được xây dựng trên bình đồ kiến trúc gần vuông. Hiện nay, thành có độ cao trung bình 7m đến 8m, các cổng thành còn khá nguyên vẹn, riêng cửa nam cao tới 10m. Thành Tây Đô là bằng chứng về sức lao động và tài năng của nhân dân ta và là công trình mang nhiều giá trị lịch sử văn hoá to lớn. Nét đặc sắc của tường thành này là ở phần xây đá bên ngoài, còn bên trong đắp đất. Mặt ngoài thành được gia cố bằng những tảng đá xanh đẽo vuông vức, công phu ít nhất có từ 4 đến 5 mặt phẳng. Nhiều phiến rất to ở cửa Tây (dài tới 5,1m, rộng 1,59m, cao 1,30m), được xếp chồng lên nhau thành hình chữ công. Những phiến đá nặng hàng tấn chỉ xếp lên mà không cần chất kết dính vẫn đảm bảo độ bền vững. Qua hơn 600 năm trường tồn cùng những biến cố, thăng trầm của đất nước và tác động của thời tiết, hệ thống tường thành còn khá nguyên vẹn cho đến ngày nay. Tường thành không những được xây bằng đá tảng mà năm Tân Ty (1401), Hồ Hán Thương hạ lệnh cho nhân dân nung gạch để xây thêm phần tường thành phía trên. Phần tường gạch ngày nay gần như không còn nữa nhưng những viên gạch vẫn thấy nằm rải rác trong các gia đình gần thành.

Cho đến nay, nơi khai thác và cung cấp đá cho việc xây dựng thành Tây Đô và cả việc chuyên chở vật liệu đang là đề tài bàn bạc. Nhân dân địa phương cho biết, người xưa có thể lấy đá ở nhiều nơi quanh vùng Tây Đô, gần nhất là núi đá xanh Yên Tôn, hiện còn những tảng đá xanh mang tên “An Tôn xã”. Hang Tượng dùng để nhốt voi chuyên chở đá xây thành. Con đường phía Tây được lát đá xanh bằng phẳng từ bờ sông Mã đến cửa Tây còn có tên gọi “Bến Đá”. Gần đây, những hộ dân xung quanh đường còn giữ được những viên bi đá. Đá lấy từ nhiều nơi khác, chuyên chở bằng đường sông, đường bộ, chở bằng cộ (loại xe lớn có một bánh gỗ), chở bằng voi kéo, hoặc người ta dùng những viên bi đá cho khối đá không lộ trượt lên trên.

Thành Tây Đô có 4 cửa : Đông, Tây, Nam, Bắc. Mỗi cửa đều được mở ở chính giữa. Các mặt thành kỹ thuật ghép đá đạt đến trình độ cao. Những cổng thành được xếp các phiến đá theo hình múi cam.

Văn mẫu Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh ở Thanh Hóa - Cảnh Hàm Rồng số 5 chọn lọc

Du khách đi bằng đường bộ từ Nam ra Bắc, từ Bắc vào Nam không thể không đi qua Hàm Rồng. Hàm Rồng nằm ở cửa ngõ phía Bắc tỉnh lỵ Thanh Hóa, là yết hầu của con đường huyết mạch một thời đánh Mĩ, niềm tự hào của dân tộc trong một giai đoạn lịch sử oanh liệt.

Hàm Rồng trở thành bất tử với những chiến công oanh liệt và cảnh trí nên thơ. Nhưng hai chữ Hàm Rồng (tên chữ là Long Hàm hay Long Đại) vốn là tên riêng của một ngọn núi hình đầu rồng với cái thân uốn lượn như một con rồng từ làng Ràng (Dương Xá) theo dọc sông Mã lên phía bờ Nam. Trên núi Rồng, còn có động Long Quang, hang ăn thông sang bên kia như hai mắt rồng, được rọi là hang Mắt Rồng (cho nên còn có tên gọi là núi Mắt Rồng). Truyền thuyết kể lại, con rồng đang vờn hạt ngọc ở phía bên kia sông bỗng bị trúng mũi tên độc vào mắt phải nên gục ở bên sông. Mắt phải có lỗ ăn thông lên trên, mùa mưa nước chảy xuống màu đỏ, ấy là nước mắt rồng. Ở dưới động Long Quang, có mỏm đá nhô lên, hàm trên há rộng, hàm dưới ngấp trong nước như đang trút nước, nên có tên chữ là Long Hàm, gọi nôm na là Hàm Rồng.

Bên kia sông, có hòn núi Ngọc, tên chữ là Hỏa Châu Phong hay còn gọi là núi Nít, ngọn núi này tròn trăn, các lớp đá chen dày tua tủa như ngọn lửa từ trong lòng đất bốc lên, bởi vậy mà gọi là Hỏa Châu Phong.

“Chín mươi chín ngọn bên đông

Còn hòn núi Nít bên sông chưa về”.

Chung quanh núi Ròng có nhiều ngọn núi trông rất ngoạn mục như Ngũ Hoa Phong có hình năm đóa hoa sen chung một gốc, mọc lên từ đầm lầy, có hang Tiên với các nhũ đá mang nhiều vẻ kì thú: hình rồng hút nước, hình các vị tiên..., có ngọn Phù Thi Sơn trông xa như một người đàn bà thắt trên mình một dải lụa xanh nằm gói đầu vào thân rồng. Rồi núi mẹ, núi con như hình hai quả trứng, có núi Tả Ao, vũng Tao Ta có nước trong vắt quanh năm. Rồi núi Con Mèo, núi Cánh Tiên đều có hình thù như tên gọi.

Với cảnh trí nên thơ như vậy, Hàm Ròng là nơi dừng chân của bao tao nhân mặc khách: Lí Thường Kiệt, Phạm Sư Mạnh, Lê Quát, Nguyễn Trãi, Lê Thánh Tông, Ngô Thi Sĩ, Nguyễn Thượng Hiền, Tản Đà,... Ở động Long Quang vẫn còn một số bài thơ khắc trên vách đá.

Hàm Ròng không những có cảnh đẹp thiên nhiên mà còn có bề dày lịch sử hàng trăm thế kỉ, đó là khu di tích núi Đọ (cách Hàm Ròng 4km về phía Bắc) tiêu biểu cho thời đại đá cù Và từ núi Đọ đi xuống phía Đông Nam, cách Hàm Ròng 1 km là khu di chỉ Đông Sơn, tiêu biểu cho nền văn hóa dân tộc thời kì đồng thau.

Hàm Ròng còn là nơi ghi dấu nhiều chiến tích lịch sử. Tại đây, vào thế kỉ XIII, Chu Nguyên Lương – một nhà nho – đã hưởng ứng khí thế Diên Hồng, chiêu tập dân làng và học trò của mình thành đội quân, lập nên chiến công oanh liệt ở Vạn Kiếp.

Đặc biệt, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, quân và dân Hàm Ròng đã viết nên trang sử hào hùng. Với quyết tâm cắt đứt mạch máu giao thông quan trọng này của ta, Bộ Quốc phòng Mỹ đã trực tiếp chỉ đạo phương án đánh phá Hàm Ròng, chúng đã huy động 121 đợt không kích với 2.924 lượt máy bay đánh phá 1.096 trận, ném 71.600 tấn bom phá với 11.526 quả, 99 bom nổ chậm, bắn 600 tên lửa, 2.840 quả rốcét, 2.178 quả đạn pháo kích, hàng trăm tấn bom bi và thủy lôi. Tính bình quân mỗi người dân ở đây phải chịu đựng 5 tấn bom đạn của địch. Chỉ riêng trong trận đánh đầu tiên ngày 3, 4 tháng 4 năm 1965 đã diễn ra vô cùng ác liệt. Địch đã Xuất kích 174 lần, 453 lượt máy bay, ném 350 quả bom từ 500-1000 kg, bắn hàng trăm quả tên lửa. Nhưng cũng trong hai ngày này, quân và dân Hàm Ròng đã chiến đấu ngoan cường, bắn rơi 47 máy bay, bắt sống nhiều giặc lái. Và trong hai lần chống, chiến tranh phá hoại, Hàm Ròng đã hạ 116 máy bay, bắt sống nhiều giặc lái, trong đó có 2 pháo đài bay B52, giữ vững cầu, lập nên một kỉ lục bảo vệ cầu chưa từng có trong lịch sử thế giới, đem lại niềm tự hào cho dân tộc, bạn bè khắp thế giới khâm phục, ngợi ca. Cũng trên mảnh đất rực lửa anh hùng này, đã sản sinh nhiều tập thể anh hùng và những chiến sĩ anh hùng: Đại đội 4 pháo cao xạ, Đồn công an

nhân dân Hàm Rồng, Phân đội 3 công an nhân dân vũ trang, Đại đội dân quân tiêu khu Nam Ngạn, Nhà máy điện 4-4, Đội cầu phà 19-5, các anh hùng Ngô Thị Tuyên, Đỗ Chanh, Lê Kim Hồng...

Hàm Rồng, nơi tụ hội những vẻ đẹp kì thú của thiên nhiên, mảnh đất có bề dày lịch sử, tiêu biểu cho nền văn hóa dân tộc, và truyền thống đấu tranh dựng nước và giữ nước ngoan cường, mãi mãi là niềm kiêu hãnh, tự hào của nhân dân cả nước và là điểm du lịch hấp dẫn của du khách gần xa.

Văn mẫu Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh ở Thanh Hóa - Hàm Rồng số 6

Khúc ruột miền Trung nối liền hai miền Nam Bắc, miền đất Xứ Thanh địa linh nhân kiệt, tình người đậm sâu, ai đi đâu về đâu có dịp ghé qua cũng bồi hồi để nhớ để thương, vương vấn mãi. Mảnh đất thanh bình, con người hiếu khách, cảnh trí lôi cuốn với những danh lam thắng cảnh nên thơ. Từ bao giờ đã trở thành điểm đến hấp dẫn với tao nhân mặc khách. Ai đã một lần tới xứ Thanh hẳn không thể nào không nhớ tới Hàm Rồng lịch sử, một Hàm Rồng anh hùng và một Hàm Rồng đã đi vào thơ văn nổi bao đời thi sĩ.

Nằm cách thành phố Thanh Hoá 5 km về hướng Bắc theo đường thủy cũ hay là 7 km theo đường quốc lộ 1A, Hàm Rồng hiện lên với sơn thủy hữu tình, trời mây thật là diễm lệ. Thiên nhiên dường như có sự ưu đãi đặc biệt với nơi này. Đã qua hàng trăm năm, bàn tay con người khai phá, xây dựng nhưng Hàm Rồng - Sông Mã vẫn giữ nguyên được cái vẻ ban đầu mà tạo hoá đã ban cho. Những gì con người dựng nên và những gì vốn có của đất trời có sự hoà hợp với nhau tạo nên nét riêng. Vừa hùng lại nên thơ, mượt mà đằm thắm mà vẫn giữ được chút gì hoang sơ. Cầu Hàm Rồng bắc ngang đôi bờ sông Mã, hai bên là núi non. Truyền thuyết kể rằng, một con rồng xanh bị trúng tên độc vào mắt nằm phủ phục bên bờ sông. Từ đó tạo thành dãy núi Hàm Rồng ngày nay. Vì vậy, đây còn được xem là long mạch. Dãy núi bắt đầu từ làng Dương (đất) Xá (làng) chạy dài theo bờ sông Mã, uốn lượn quanh co đủ 99 khúc. Đối diện, bờ bên kia là núi Hoả Châu, còn có tên gọi khác là núi Ngọc - tương truyền xưa là hạt minh châu mà rồng xanh nhả ra. Vì 99 ngọn đối diện với Hoả Châu thành chẵn trăm, nên dân gian mới có câu:

“Chín mươi chín ngọn bên Đông

Còn một ngọn núi sang sông chưa về”

Trên núi Rồng có động đá Long Quang- tức ánh sáng. Nơi cặp mắt rồng, hiện vẫn còn đề tạc nhiều bài thơ chữ Hán của thi nhân trong ngàn năm phong kiến. Nguyễn Trãi, Lê Thánh Tông, Lê Hiến Tông, Vương Duy Trinh, Nguyễn Thượng Hiền...

một thời vãn cảnh làm thơ. Hàm Rồng thực có sức hút đối với thi nhân nói riêng và người ưa thưởng lãm nói chung.

Đền chùa miếu mạo cũng được xây dựng rất nhiều xung quanh non nước Hàm Rồng như một sự cầu an của nhân dân với long thần, làm tăng thêm vẻ kì thú linh thiêng. Đến đầu thế kỉ XX thêm cây cầu "cong như chiếc lược ngà" - cầu Hàm Rồng do bàn tay con người tạo nên để gắn bó không thể tách rời, nối liền khoảng cách hạt ngọc và miêng thần long ấy cũng đã kịp in dấu ấn đậm trong lòng người.

Ai xui ta nhớ Hàm Rồng

Muốn trông chẳng thấy cho lòng khôn khuây...

Sơn cầu còn đỏ chưa phai?

Non xanh còn đối, sông dài còn sâu?

...

Ước sao sông cứ còn sâu

Non cao còn cứ giữ màu xanh xanh

Khung cầu còn cứ như tranh

Hoả xa cứ chạy bộ hành cứ đi

Xuân sang cỏ cứ xanh rì

Thuyền ai chài lưới con chì cứ tung...

(Tản Đà - Nguyễn Khắc Hiếu (1889-1939))

Cầu bị đánh sập năm 1947. Đến năm 1964 được xây dựng lại. Bom đạn Mỹ đánh sập 1972. Năm 1974 xây dựng lại. Bây giờ thì trên không gian thi văn lịch sử này là một bức tranh tam cầu-nhị sơn-nhất giang vừa truyền thống vừa hiện đại.

Non nước trời mây, cũng như bao thắng địa trên đất nước ta đã từng là chiến địa, ghi dấu chiến công lẫy lừng trong công cuộc chống ngoại xâm. Với Hàm Rồng, đó là kháng chiến chống Mỹ làm nên kì tích anh hùng. Bắn rơi 90 máy bay Mỹ các loại.

Hàm Rồng không chỉ là thắng cảnh còn là danh lam, là di tích lịch sử, là niềm tự hào của người dân Xứ Thanh. Dù xa, bóng hình Hàm Rồng - Sông Mã là quê hương thu nhỏ lại.

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download **Văn mẫu Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh ở Thanh Hóa** Ngữ văn lớp 8 hay nhất file word, pdf hoàn toàn miễn phí.